TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **21**/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 22 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Q,** sinh năm 1974;

Trú tại: Thôn Bình Ca 2, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

- Bị đơn: Anh **Dương Văn Q1,** sinh năm 1973;

Trú tại: Thôn Bình Ca 2, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Q và anh Dương Văn Q1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Dương Bích T, sinh ngày 27/11/2005 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Dương Văn Q1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q mỗi tháng là 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng);* Phương thức cấp dưỡng 3 tháng một lần; Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu Dương Bích T đủ 18 tuổi, anh Q1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền phải cấp dưỡng kể từ khi chị Nguyễn Thị Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Dương Văn Q1 chậm nộp tiền cấp dưỡng thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất do các bên thoả thuận, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Nếu không thoả thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Dương Văn Q1 tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ: Chị Nguyễn Thị Q và anh Dương Văn Q1 không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Q đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số Nº0004502 ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Q1. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Q số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Dương Văn Q1 phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự".

THẨM PHÁN

Phan Anh Thành

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.